

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BA TRI
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2021/HS-ST
Ngày: 19/11/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA TRI, TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tùng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hà Thị Dung

Ông Trần Quang Tú

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Hoàng Long - Thư ký Tòa án.

- Đ diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa: Ông Đặng Truyền Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 37/2021/TLST-HS ngày 14/10/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2021/QĐXXST – HS ngày 05/11/2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Đ, sinh năm 1997; Tên gọi khác: Không; Nơi sinh: tỉnh Bến Tre; Nơi cư trú: ấp Th, xã B, huyện B, tỉnh Bến Tre; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ng và bà N; Có vợ: Tr sinh năm 2001; Có 01 chị sinh năm 1993; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 26/5/2021 tại xã B, huyện B, tỉnh Bến Tre cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người đại diện hợp pháp bị hại đồng thời là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Th, sinh năm 1988;

Nơi cư trú: Ấp 10, xã H, huyện G, tỉnh Bến Tre. (Có mặt).

- Người làm chứng: Ông Trần V, sinh năm 1974;

Nơi cư trú: Ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Bến Tre. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 40 phút ngày 30/01/2021, Nguyễn Đ điều khiển xe ô tô biển số 71A-096.23 (có giấy phép lái xe) chở theo Trần V – sinh năm 1974, T– sinh năm 1991 và Trĩ– sinh năm 1993 lưu thông trên Quốc lộ 57C theo hướng từ huyện Ba Tri đi huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre. Khi đến khu vực thuộc ấp An Thạnh 1, xã An Ngãi Trung, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre, Đ cho xe lán sang phần đường bên trái để vượt xe ô tô tải chạy cùng chiều phía trước nhưng chưa vượt được thì để xe đụng vào xe mô tô biển số 71B1-524.42 do S – sinh năm 1980 cư ngụ ấp 10, xã H, huyện G, tỉnh Bến Tre điều khiển lưu thông theo chiều ngược lại gây tai nạn, làm S tử vong tại hiện trường do đa chấn thương.

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường lập lúc 23 giờ 30 phút ngày 30/01/2021 xác định:

- Hiện trường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, mặt đường được trải nhựa có vạch kẻ đường đứt nét màu vàng chia đường thành hai phần đường xe chạy ngược chiều nhau nằm trong khu vực có biển báo nguy hiểm số 203, tầm nhìn không bị che khuất, mặt đường rộng 08m. Chọn mép đường bên phải theo hướng từ huyện Ba Tri đi huyện Giồng Trôm làm mép chuẩn để đo vẽ và chọn trụ điện số 153 nằm trong lề bên trái mặt đường nhựa làm điểm mốc cố định.

- Vùng đụng nằm trên mặt đường nhựa ở phần đường bên phải theo chiều hướng khám nghiệm, trong vùng đụng có nhiều mảnh sơn màu trắng, mảnh sắt nhỏ li ti có kích thước 0,5m x 0,5m, tâm vùng đụng cách mép đường chuẩn là 3,8m.

- Xe ô tô biển số 71A-096.23 nằm trên mặt đường nhựa, trục sau bên phải nằm đè trên vạch kẻ đường, phần đầu xe hướng về huyện Giồng Trôm và nằm ở phần đường bên trái theo hướng khám nghiệm, phần đuôi xe hướng về huyện Ba Tri, trục sau và trước bên phải lần lượt cách mép đường chuẩn là 04m và 4,1m. Hệ thống đèn chiếu sáng của xe đang mở.

- Nạn nhân Nguyễn Anh Sơn nằm ngửa trên mặt đường nhựa ở phần đường bên phải theo hướng khám nghiệm, đầu hướng về huyện Giồng Trôm và chân hướng về huyện Ba Tri dài 1,6, rộng 01m; mũi chân phải cách trục trước bên phải xe ô tô là 08m và cách mép đường chuẩn là 2,9m, phần đỉnh đầu cách trục trước bên phải xe ô tô là 9,3m và cách mép đường chuẩn là 2,1m.

- Xe mô tô biển số 71B1-524.42 nằm ngã nghiêng bên trái trên mặt đường nhựa ở phần đường bên phải theo hướng khám nghiệm, đầu xe quay về hướng huyện Ba Tri, đuôi xe quay về hướng huyện Giồng Trôm; đèn chuyển hướng bên trái đang mở; không có bánh xe trước. Trục sau xe mô tô cách trục trước bên phải

xe ô tô là 19m và cách mép đường chuẩn là 3,4m, tâm của cổ xe cách trục trước bên phải xe ô tô là 18,9m và cách mép đường chuẩn là 2,4m.

Phương tiện và tài sản tạm giữ gồm:

- 01 xe ô tô biển số 71A-096.23, hiệu ISUZU, số máy RZ4EUI1973, số khung MPAUCR87GKT001335 của Nguyễn Đ có đặc điểm như sau: Cản trước bị thủng móp, bể vỡ biến dạng, bị bong tróc sơn kích thước 160cm x 54cm. Ga lăng trước của xe bị thủng gãy biến dạng kích thước 104cm x 36cm. Nắp ca rô bị thủng móp biến dạng, bong tróc sơn kích thước 140cm x 93cm. Biển số xe phía trước bị thủng, cong dẹt từ ngoài vào trong kích thước 20cm x 12cm. Cụm đèn chiếu sáng bên phải bị gãy, bể kích thước 52cm x 26cm. Đèn sương mù bên phải bị bung rời khỏi vị trí ban đầu. Tay gạt sắt xi bị thủng cong dẹt từ ngoài vào trong kích thước 60cm x 50cm. Bộ lọc máy lạnh bị thủng cong dẹt từ ngoài vào trong kích thước 30cm x 14cm. Két nước làm mát máy bị thủng cong dẹt từ ngoài vào trong kích thước 55cm x 44cm. Bộ lọc gió bị bung, bể kích thước 08cm x 02cm. Kính chắn gió phía trước xe có vết nứt vỡ kích thước 105cm x 75cm. Hai túi khí phía trước xe bị bể. Hệ thống điều khiển, hệ thống hãm, đèn, còi, lốp, gương, gạt nước hoạt động bình thường. Tổng giá trị hư hỏng qua định giá 50.000.000 đồng. Đã xử lý giao trả cho Nguyễn Đ.

- 01 xe mô tô biển số 71B1-524.42, hiệu Honciti, số máy 52FMH-404527, số khung 4MM71-404527 của Nguyễn Th có đặc điểm như sau: Ốp nhựa bảo vệ gương chiếu hậu và gương chiếu hậu bên trái gãy rơi khỏi thanh gương chiếu hậu, đầu và trên thân thanh gương chiếu hậu bên trái có vết ma sát kích thước là 1,5cm x 0,8cm và 09cm x 01cm. Phần đầu xe bị hư hỏng hoàn toàn. Tay cầm bên trái bị gãy. Bánh và phuộc trước bị gãy rời khỏi xe. Lốc máy xe bị bể biến dạng. Góc chân bên trái người điều khiển có vết bào mòn kim loại kích thước 1,5cm x 01cm. Cản số bị cong dẹt từ ngoài vào trong. Góc chân sau bên trái có vết ma sát kích thước 09cm x 02cm và vết bào mòn kim loại kích thước 01cm x 0,5cm. Mặt ngoài bên trái cản sau có vết bào mòn kích thước 07cm x 01cm. Tổng giá trị hư hỏng qua định giá 1.500.000 đồng. Đã xử lý giao trả cho Nguyễn Th (vợ Nguyễn Anh Sơn).

- Mảnh sơn màu trắng, mảnh sắt nhỏ liti được niêm phong trong phong bì.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 29/TT ngày 08/02/2021, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre kết luận: Nạn nhân S chết do đa chấn thương.

Tại Bản kết luận giám định số 1692/C09B ngày 01/4/2021 của Phân viện khoa học hình sự tại Tp. Hồ Chí Minh kết luận:

- Phía trước xe ô tô biển số 71A-096.23 và phía trước xe mô tô biển số 71B1-524.42 là vị trí va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện khi xảy ra tai nạn.

- Vị trí va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện chiếu xuống mặt đường thuộc phần đường bên phải Quốc lộ 57C theo hướng từ huyện Giồng Trôm đi huyện Ba Tri, không phải là vùng có kích thước 0,5cm x 0,5cm có nhiều mảnh sơn màu trắng, mảnh sắt nhỏ li ti được ghi nhận trong Biên bản khám nghiệm hiện trường. Không đủ cơ sở xác định chính xác vị trí này cách lề chuẩn và đến các dấu vết ghi nhận tại hiện trường là bao nhiêu mét.

Tại Biên bản thực nghiệm điều tra lập ngày 08/7/2021 đã xác định vị trí va chạm giữa xe ô tô 71A-096.23 với xe mô tô 71B1-524.42 nằm bên phần đường bên phải Quốc lộ 57C theo hướng từ huyện Giồng Trôm đi huyện Ba Tri và cách lề phải 3,3m.

Tại Bản Cáo trạng số: 41/CT-VKS ngày 12/10/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri đã truy tố Nguyễn Đ về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đ diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri giữ nguyên Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố bị cáo Nguyễn Đ phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”:

- Về hình phạt đề nghị HĐXX: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng đề nghị: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Ghi nhận Cơ quan điều tra đã xử lý giao trả chiếc xe ô tô biển số 71A-096.23 cho bị cáo và chiếc xe mô tô biển số 71B1-524.42 cho Nguyễn Th.

- Về trách nhiệm dân sự đề nghị HĐXX: Ghi nhận bị cáo đã bồi thường cho phía bị hại số tiền 120.000.000 đồng. Tại phiên tòa, bị cáo và bị hại đã thỏa thuận bị cáo bồi thường tổn thất tinh thần cho phía bị hại với tổng số tiền 35.000.000 đồng và cấp dưỡng cho 03 người con của anh S mỗi người 1.000.000 đồng/tháng cho đến khi con anh S tròn 18 tuổi.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Nguyễn Đ khai nhận toàn bộ hành vi điều khiển xe gây tai nạn phù hợp với dấu vết tại hiện trường, hình ảnh camere và biên bản thực nghiệm điều tra như đã nêu trên. Sau khi sự việc xảy ra phía gia đình của bị cáo đã thỏa thuận bồi thường cho phía gia đình nạn nhân tổng số tiền 120.000.000 đồng. Bị cáo rất ăn năn hối hận với những gì mình đã gây ra, bị cáo đồng ý tiếp tục bồi thường tổn thất tinh thần cho phía bị hại với tổng số tiền 35.000.000 đồng và cấp dưỡng cho 03 người con của anh Sơn mỗi người 1.000.000 đồng/ tháng cho đến khi con anh Sơn tròn 18 tuổi. Bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm và lao động phụ cấp dưỡng cho con anh Sơn.

Tại phiên tòa, người đại diện theo pháp luật của người bị hại đồng thời là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trình bày: Chị đã nhận số tiền bồi thường tiền 120.000.000 đồng để lo đám tang và trả nợ cho anh S. Về trách nhiệm dân sự, chị yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường tổn thất tinh thần cho cha, mẹ và 03 người con của anh S mỗi người 5.000.000 đồng, tổng số tiền là 35.000.000 đồng và cấp dưỡng cho 03 người con của anh S gồm Nguyễn Th Đ (sinh ngày 23/11/2007), Nguyễn Th A (sinh ngày 02/6/2009), Nguyễn M Tr (sinh ngày 08/01/2014) mỗi người 1.000.000 đồng/tháng cho đến khi con anh S tròn 18 tuổi, ngoài ra chị không yêu cầu bồi thường gì thêm. Về trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, chị xin HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có điều kiện lao động chăm lo cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ba Tri, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện theo pháp luật của bị cáo, người bào chữa và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Đ phù hợp với lời khai của đại diện theo pháp luật của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, cùng những tài liệu, chứng cứ khác do cơ quan điều tra thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Đã đủ cơ sở xác định: Do không tuân thủ đúng quy tắc giao thông đường bộ, Nguyễn Đ đã điều khiển xe ô tô biển số 71A-096.23 vượt xe cùng chiều không đảm bảo an toàn và lấn trái đường (vi phạm khoản 1 Điều 9 và khoản 2 Điều 14 Luật giao thông đường bộ) nên để xe đụng vào xe mô tô biển số 71B1-524.42 do S điều khiển chạy ngược chiều gây tai nạn, làm S tử vong do đa chấn thương; vụ việc xảy ra vào khoảng 22 giờ 40 phút ngày 30/01/2021 trên Quốc lộ 57C thuộc ấp A, xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre. Do đó, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri đã truy tố bị cáo Nguyễn Đ về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi vi phạm Luật Giao thông đường bộ của bị cáo dẫn đến tai nạn giao thông là gây nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại trực tiếp đến an toàn, sự hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ và xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ. Khi thực hiện hành vi, bị cáo là người đã trưởng thành, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Tuy bị cáo thực hiện hành vi với lỗi vô ý, nhưng thiệt hại do bị cáo gây ra là rất nghiêm trọng do đã làm chết một người. Việc làm của bị cáo không những là vi phạm pháp luật mà còn gây ra sự đau đớn, mất mát không gì bù đắp được cho gia đình người bị hại, làm cho họ vĩnh viễn mất đi một người thân yêu trong gia đình, gây tâm lý hoang mang, lo sợ trong quần chúng nhân dân, làm cho họ không an tâm khi tham gia giao thông đường bộ. Do vậy, việc đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết và HĐXX xét thấy cần xử lý bị cáo tương xứng với tính chất và mức độ của hành vi do bị cáo gây ra nhằm răn đe, giáo dục bị cáo đồng thời cũng răn đe, giáo dục và phòng ngừa những trường hợp tương tự có thể xảy ra.

[4] Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Sau tai nạn, bị cáo cùng gia đình đã thỏa thuận bồi thường cho phía bị hại số tiền 120.000.000 đồng; Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, đề nghị của vị đại diện Viện Kiểm sát về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo là có cơ sở nên được HĐXX chấp nhận, HĐXX sẽ xem xét áp dụng các tình tiết nêu trên đối với bị cáo khi lượng hình.

[6] Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên HĐXX xét thấy cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách và giao bị cáo về cho địa phương giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách cũng đủ để răn đe, giáo dục bị cáo thành người tốt, có ích cho xã hội. Do đó, lời nói sau cùng của bị cáo xin được hưởng án treo và đề nghị của người đại diện theo pháp luật của bị hại là phù hợp với quy định của pháp luật nên được HĐXX chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã thỏa thuận bồi thường trước cho phía bị hại số tiền 120.000.000 đồng, bị cáo và phía bị hại thỏa thuận bị cáo bồi thường tiếp cho bị hại tổng số tiền tổn thất tinh thần 35.000.000 đồng và bị cáo có nghĩa vụ cấp dưỡng cho 03 người con của anh S mỗi người 1.000.000 đồng/tháng cho đến khi con anh S tròn 18 tuổi là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với quy định của pháp luật nên HĐXX ghi nhận.

[8] Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ba Tri đã xử lý giao trả chiếc xe ô tô biển số 71A-096.23 cho bị cáo và chiếc xe mô tô biển số 71B1-524.42 cho Nguyễn Th là phù hợp với quy định của pháp luật nên HĐXX ghi nhận.

[9] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm và án phí cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đ phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đ 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 03 (Ba) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 19/11/2021.

Giao bị cáo Nguyễn Đ cho Ủy ban nhân dân xã Bảo Thuận, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Ghi nhận Cơ quan điều tra đã xử lý giao trả chiếc xe ô tô biển số 71A-096.23 cho bị cáo và chiếc xe mô tô biển số 71B1-524.42 cho Nguyễn Th.

4. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự, các Điều 584, 585, 586, 591 của Bộ luật Dân sự:

- Ghi nhận phía bị cáo đã bồi thường cho phía bị hại số tiền 120.000.000 (Một trăm hai mươi triệu) đồng.

- Buộc bị cáo bồi thường tổn thất tinh thần cho cha, mẹ và 03 người con của người bị hại với tổng số tiền 35.000.000 (Ba mươi lăm triệu) đồng, do chị Nguyễn Th đại diện nhận.

- Buộc bị cáo cấp dưỡng cho Nguyễn Th Đ (sinh ngày 23/11/2007), Nguyễn Th A (sinh ngày 02/6/2009), Nguyễn M Tr (sinh ngày 08/01/2014) mỗi cháu mỗi

tháng 1.000.000 (Một triệu) đồng cho đến khi các cháu Nguyễn Th Đ, Nguyễn Th A, Nguyễn M Tr tròn 18 tuổi. Thời gian thực hiện cấp dưỡng kể từ ngày 30/01/2021.

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14;

Buộc bị cáo Nguyễn Đ nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng, án phí dân sự sơ thẩm 1.750.000 (Một triệu bảy trăm năm mươi nghìn) đồng và án phí cấp dưỡng 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, Đ diện hợp pháp của bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày tròn kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

*** Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Đ diện hợp pháp bị hại;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND tỉnh Bến Tre;
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Ba Tri;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Ba Tri;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Ba Tri;
- Chi cục THADS huyện Ba Tri;
- UBND xã B;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Nguyễn Thanh Tùng